

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, bà Cầm Thị Tươi

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lý Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2022/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn P** - Sinh năm 1965; Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã Yên H, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: 5/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn R (đã chết) và bà Quàng Thị Â; Bị cáo có vợ là Quàng Thị L và có 03 con đều đã trưởng thành; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1998 bị TAND huyện Sông Mã xử phạt 6 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Chị Lò Thị V - Sinh năm 2000; Trú tại: Bản L, xã Y, huyện Sông Mã. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 15/01/2022 Quàng Văn P đi xem ao cá và ruộng của gia đình ở gần sân bóng bản Sòng, xã Yên Hưng, Sông Mã (thời điểm này tại sân bóng có 11 lán làm bằng tre giành cho người đi làm ăn xa về cách ly Covid19), sau khi kiểm tra ao và ruộng xong P quay về nhìn thấy các lán cách ly

vẫn sáng điện nên đi vào để chơi, P đi đến lán của Lò Thị V sinh năm 2000 trú tại bản Lẹ, xã Yên Hưng, Sông Mã thấy lán không đóng cửa còn V đang ngủ say, bên cạnh gối có để một chiếc túi xách giả da màu xanh trên mặt túi có 01 chiếc điện thoại đang cắm sạc pin, P nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, P đi vòng ra phía để tài sản rồi luồn tay qua khe hở của vách lán rút dây sạc cắm điện thoại cho vào túi quần rồi tiếp tục luồn tay lấy chiếc túi xách, sau khi lấy được tài sản P đi ra bờ Sông Mã mở túi xách ra kiểm tra thấy bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, 01 chiếc ví bên trong có số tiền 1.120.000đ cùng một số giấy tờ tùy thân, P lấy tiền và điện thoại cất giấu vào túi quần sau đó cho ví vào bên trong túi xách rồi vứt đi, sau khi về nhà đến khoảng 07 giờ cùng ngày P mang chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A52 cho cháu ngoại là Cà Quốc H sinh năm 2007 ở bản Nà Mùr, xã Yên Hưng, Sông Mã nói là điện thoại nhặt được khi đi mua xăng, do máy cài mật khẩu không mở được nên H đã đưa cho Cà Văn Y (bố của H) đi phá khóa mật khẩu hộ, khoảng 15 giờ Y mang chiếc điện thoại đến quán của anh Nguyễn Đình P ở bản Mường Nưa, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã phá khóa đến sáng ngày hôm sau 16/01/2022 Y đến lấy điện thoại mang về đưa cho H sử dụng, H đã tháo sim trong điện thoại ra và thay mật khẩu màn hình; còn chiếc điện thoại Vsmart màu đen P để sử dụng, số tiền 1.120.000đ P sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Đối với chị Lò Thị V sau khi ngủ dậy phát hiện bị mất tài sản nên đã có đơn trình báo Công an xã Yên Hưng và Công an huyện Sông Mã.

Ngày 17/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã đã triệu tập Quàng Văn P, Cà Văn Y, Cà Quốc H đến làm việc, tại đây P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu đen, Cà Quốc H giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh ngọc và 01 thẻ sim điện thoại.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Tại sân vận động trung tâm bản Sòng, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã có 11 lán dùng cho người cách ly Covid19. Hướng Nam tiếp giáp đường tỉnh lộ 115; Hướng Bắc tiếp giáp khu ruộng của bản Sòng, Yên Hưng; Hướng Tây tiếp giáp với nhà ở của anh Lương Văn Xiên; Hướng Đông tiếp giáp với nhà ở của anh Quàng Văn Phin. Các lán đều được lán bằng tre, xung quanh được che chắn bằng các thanh tre nằm ngang hoặc nằm dọc, mái lợp Proximang, có 01 cửa ra vào làm bằng tre, các lán có kích thước tương tự nhau 3,2 x 2,6m. Tại lán thứ 5 được xác định là lán của Lò Thị Vui, trong lán có kê một sàn bằng tre kích thước 2,9 x 2,0m dùng để ngủ, cao cách mặt đất 0,4m, có 01 bóng đèn tiết kiệm điện loại 20w, tại mặt sàn ngủ và vách phía Đông có một khe hở rộng 15cm dài 19m, giữa sàn ngủ và vách lán phía Tây có một khe hở rộng 12cm, dài 1,3m, cách 2m về phía Tây là vị trí ngủ của Lò Thị Vui, cách 40cm về hướng Tây là nơi để chiếc điện thoại OPPO A52 màu xanh ngọc, cách 02cm về hướng Tây là nơi để chiếc túi xách bên trong có 01 chiếc điện thoại Vsmart màu đen, 01 chiếc ví cùng số tiền 1.120.000 đồng và

giấy tờ tùy thân, cách vách lán phía Tây 90cm được xác định là vị trí Quàng Văn Phích ngồi thò tay qua khe hở lấy tài sản của Lò Thị Vui. Theo đường mòn về hướng Bắc 1,7m là bờ và dòng Sông Mã là vị trí Phích mở túi xách lấy điện thoại, tiền mặt và vứt chiếc túi cùng giấy tờ tùy thân của Lò Thị Vui.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL ngày 26/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Sông Mã, kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh ngọc, nhãn hiệu Vsmart loại JOY 1+, số IMEI 1: 352859108136360, số IMEI 2: 352859108136378, trị giá 600.000 đồng.

+ 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO loại A52, có lắp 2 sim có số thuê bao 043105136 và 0927341325, số IMEI 1: 860777051018416, số IMEI 2: 860777051018408, trị giá 2.000.000 đồng.

+ 01 túi xách giả da màu xanh lá cây, trị giá 50.000 đồng.

Tổng trị giá: 2.650.000đ (Hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

Tại Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn P về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Cà Văn Y là người được bị can P đưa điện thoại nhờ đi phá mật khẩu và Cà Quốc H là người đã được bị can P cho chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh ngọc để sử dụng, nhưng H và Y đều không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt Quàng Văn P từ 09 - 15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập cá nhân và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại.

Tài liệu trong hồ sơ người bị hại Lò Thị V ý kiến: Ngày 15/01/2022 khi chị đang ngủ ở tại lán cách ly Covid ở sân bóng bản Sòng, xã Yên Hưng thì có người đã lấy trộm của chị 02 chiếc điện thoại, 01 túi xách giả da bên trong có khoảng 1.200.000đ, 01 thẻ ATM. Nay chị đã nhận được điện thoại và được Lò

Văn Phích bồi thường số tiền 8.000.000đ, chị không đề nghị về việc bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố; Nhất trí với nội dung Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, tuy nhiên xét thấy bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại không có đề nghị gì thêm, do vậy không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Đơn trình báo của người bị hại Lò Thị V; Vật chứng bị thu giữ; Các kết luận định giá tài sản; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản ngày 15/01/2022 Quảng Văn P đã lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A52 có gắn 02 sim điện thoại và 01 chiếc

túi xách màu xanh bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen và số tiền 1.120.000đ cùng giấy tờ tùy thân của Lò Thị V. Tổng trị giá tài sản mà Quảng Văn P chiếm đoạt là 3.770.000đ.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Trộm cắp tài sản - Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương; Bị cáo nhận thức được tài sản không thuộc quyền sở hữu của mình là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, nhưng do mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động và cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra bị cáo đã được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đảm bảo được mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa, không gây ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm, phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân.

[5] Về khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc bị phát hiện cơ quan điều tra đã thu giữ được 02 chiếc điện thoại và đã trả lại cho người bị hại; đối với những tài sản không thu hồi được bị cáo đã bồi thường số tiền 8.000.000đ, người bị hại

không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không đặt vấn đề xem xét - Cần ghi nhận việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Cà Văn Y là người được bị cáo đưa điện thoại nhờ đi phá mật khẩu và Cà Quốc H là người đã được bị cáo cho chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A52 màu xanh ngọc để sử dụng, Y và H không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không đặt vấn đề xử lý là đảm bảo theo quy định.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc đèn dạng đèn pin sạc điện do liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn P 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ - Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

Giao bị cáo Quàng Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Yên Hưng, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục.

- Không khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tiếp tục cấm bị cáo Quàng Văn P đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho chị Lò Thị V số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng).

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc đèn pin.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKSSM ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2022 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2022); người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn